

VNINDEX	HNX	UPCOM	DOW JONES	NIKKEI 225	DAX
1.230.28 +0.54%	230.77 +0.61%	93.00 +0.22%	39,357.01 -0.36%	35,025.00 +0.56%	17,726.47 +0.02%



Nhận định thị trường và chiến lược

"Kháng cự ngắn tại MA20 ngày"

Kết thúc phiên giao dịch, VN-Index tăng +0.54% lên mức 1230.28 điểm, tổng giá trị giao dịch trên sàn HOSE đạt 14.03 nghìn tỷ đồng, giảm -1.6% so với phiên trước. Chỉ số VN30 tăng +0.52% lên mức 1271.44 điểm với 19 mã tăng, 8 mã giảm và 3 mã tham chiếu.

Đà tăng ở phiên chiều kéo chỉ số vượt lên đường MA10 ngày với nhóm VNMID dẫn đầu lực tăng +0.94%. Thanh khoản tiếp tục duy trì thấp trên biểu đồ ngày (khoảng 14 – 15 nghìn tỷ/phiên). Ngoài nhóm Bất động sản và Tài nguyên cơ bản ghi nhận giảm lần lượt -0.77% và -0.18%, hầu hết các nhóm ngành đều tăng điểm tốt. Nổi bật là nhóm Du lịch (+2.64%), CNTT (+2.32%), Hóa chất (+1.77%), Hàng công nghiệp (+1.55%). Một số các cổ phiếu có diễn biến nổi bật: CSV, HVN, VOS tăng trần, PVP (+4.35%), HHV (+4.13%), LAS (+4.12%).

Diễn biến của các nhóm chỉ số thị trường chính: VN-Index (+0.54%), HNX-Index (+0.61%), UPCOM-Index (+0.22%), VN30 (+0.52%), VNMID (+0.94%), VNSML (+0.58%), VNDIAMOND (+1.45%), VNFINLEAD (+0.99%), VNCOND (+1.34%), VNCONS (0%).

Các cổ phiếu tác động tích cực tới chỉ số gồm FPT (+1.1 điểm), HVN (+0.7 điểm), GVR (+0.68 điểm) trong khi đó các cổ phiếu kéo giảm điểm thị trường gồm VHM (-0.74 điểm), VIC (-0.56 điểm), HPG (-0.31 điểm).

Khối ngoại mua ròng +33.6 tỷ đồng trong đó các cổ phiếu được khởi ngoại mua ròng gồm HDB (+205.34 tỷ), FPT (+150.59 tỷ), MWG (+142.28 tỷ). Các cổ phiếu bị khởi ngoại bán ròng gồm VIC (-254.24 tỷ), HPG (-56.52 tỷ), DGC (-44.85 tỷ).

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

Chỉ số tiếp đà hồi phục vượt lên trên đường trung bình trượt MA10 ngày với khối lượng giao dịch giảm so với phiên trước và giảm 25% so với trung bình 20 phiên. Lực cầu chủ động hầu hết đến từ phía nhóm VNMID và một vài cổ phiếu thuộc rổ VN30. Xét về xu hướng trung hạn, VN-Index vẫn trong xu hướng điều chỉnh khung tuần – ngày đồng pha. Trên biểu đồ ngày, động lượng của chỉ số không tích cực khi giá và khối lượng có diễn biến không đồng pha.

Tuy nhiên, trên các biểu đồ khung nhỏ, tín hiệu hồi phục tích cực diễn ra tiếp diễn. Đường giá lần lượt vượt lên cặp đường trung bình trượt MA10/20 và MA50 giờ. Lực bán tại đây cũng giảm dần đi kèm với chỉ báo MACD vượt lên trên đường Zero cho phép điểm số tiếp tục hồi phục chính phục kháng cự xa hơn tại MA100 giờ tương đương mốc MA20 ngày.

Như vậy trong ngắn hạn, thị trường có khả năng tiếp tục hồi phục chạm kháng cự ±1240 điểm trước khi chuyển sang diễn biến mới. Đà hồi phục này sẽ vững chắc hơn khi thị trường tạo thêm một đáy sau củng cố cho đà hồi phục. Trong nhịp hồi, lực bán ngắn hạn có thể được gia tăng gây tăng thanh khoản. Nhà đầu tư mạo hiểm đã tham gia trong nhịp hồi vừa qua cần quản trị vốn tốt. Chúng tôi sẽ thay đổi mốc kháng cự động theo tình hình giao dịch cụ thể trong phiên, phù hợp với diễn biến thị trường.

Mức hỗ trợ của nhịp hồi: 1186 điểm.
Mức hỗ trợ trên biểu đồ tuần của VN-Index: 1080 – 1140 điểm.

CHIẾN LƯỢC HÀNH ĐỘNG

VN-Index tiếp tục cho tín hiệu hồi phục ngắn trên các biểu đồ nhỏ, tuy nhiên nền đầu tư lướt sóng vẫn nên ưu tiên chốt lời đối với các vị thế ngắn hạn đã mua ở tuần trước và đề cao việc quản trị vốn một cách phù hợp với chiến lược giao dịch phòng thủ. Thị trường chưa thích hợp để giải ngân lớn khi biên độ và thời gian điều chỉnh chưa đủ cho tín hiệu thị trường vào xu hướng tăng trở lại. Do đó, nhà đầu tư trung và dài hạn cần chờ cho đến khi thị trường kết thúc nhịp điều chỉnh trung hạn.

Chúng tôi duy trì nhận định nhịp điều chỉnh sẽ là cơ hội đối với nhà đầu tư chưa có vị thế khi giá của các cổ phiếu về vùng hấp dẫn. Tổng quan trong giai đoạn điều chỉnh này, nhà đầu tư trung hạn - dài hạn chuẩn bị cho tâm thế sẵn sàng khi thị trường điều chỉnh xong và lựa chọn cổ phiếu cho điểm vào đầu tư trung hạn - dài hạn.

Mức hỗ trợ trên biểu đồ tuần của VN-Index là 1080 – 1140 điểm.

BÁO CÁO CẬP NHẬT DOANH NGHIỆP

Bản tin Tiêu điểm ngành (09/08/2024)

TIN TỨC THẾ GIỚI

- Thương mại hàng hóa ASEAN - Trung Quốc 7 tháng đạt 546 tỷ USD
- Nhà đầu tư nước ngoài rút vốn kỷ lục khỏi Trung Quốc
- CPI tháng 7 có tăng cũng khó ngân Fed hạ lãi suất vào tháng 9
- Các nhà máy lọc dầu ở Mỹ thu hẹp công suất làm đẩy lên lo ngại về tình trạng dư thừa dầu thô toàn cầu

TIN TỨC NỔI BẬT TRONG NGÀY

- Kịch bản đảo chiều chính sách khi nền kinh tế đang dần hồi phục
- Cá tra Việt Nam chịu áp lực cạnh tranh với nhiều loại cá thịt trắng tại Mỹ và Trung Quốc
- Gelex đã chi hơn 1.700 tỷ mua cổ phiếu EIB sau khi CTCP Thăng Phương thoái vốn
- Xem xét chấm dứt dự án logistics hơn 4.000 tỷ ở Bắc Giang

LỊCH SỰ KIẾN ĐÁNG CHÚ Ý

- 12/08/2024: MSCI công bố danh sách đảo danh mục
- 13/08/2024: Chỉ số Giá sản xuất (PPI) tháng 7
- 14/08/2024: Công bố Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 7
- 15/08/2024: Đảo hạn HĐTL tháng 8

Chỉ số thị trường Việt Nam	12/08/2024	(+/-%) 1 phiên	(+/-%) 7 phiên	(+/-%) 30 phiên
VNINDEX	1,230.28	0.54%	-0.51%	-3.11%
VNINDEX GTGD (Tỷ VND)	14,009.28	-1.73%	-14.42%	0.36%
HNX	230.77	0.61%	-0.34%	-4.17%
HNX GTGD (Tỷ VND)	986.00	-13.94%	-15.18%	-7.37%
Upcom	93.00	0.22%	-0.82%	-4.69%
Upcom GTGD (Tỷ VND)	658.46	-13.31%	-49.60%	-15.43%
P/E VNindex (x)	13.35	0.53%	0.38%	-5.39%
P/B VNindex (x)	1.67	0.60%	0.60%	-4.02%

TOP TĂNG/GIẢM THEO VỐN HÓA TRÊN SÀN HOSE

Top cổ phiếu Bluechip	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
1	FPT 2.44%	VHM -1.88%	MWG 5.88%	TCB -9.57%	PLX 18.14%	PDR -28.57%
2	SSI 2.24%	POW -1.81%	FPT 5.52%	HPG -5.14%	VNM 10.27%	VRE -19.82%
3	GVR 2.15%	NVL -1.75%	GAS 4.56%	VJC -3.53%	HDB 6.02%	NVL -16.73%
4	PLX 1.77%	VIC -1.46%	MSN 4.16%	VIC -3.33%	GAS 5.50%	HPG -9.93%
5	MWG 1.52%	PDR -1.13%	PLX 2.84%	VPB -3.20%	MBB 4.41%	BVH -9.03%

Top cổ phiếu Mid cap	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
1	HVN 6.82%	HBC -6.84%	BSI 12.53%	HBC -15.97%	NAB 16.18%	HVN -41.52%
2	HHV 4.13%	STG -6.83%	SVC 9.27%	HAG -13.22%	VPI 14.39%	HBC -39.56%
3	MSB 3.55%	DIG -3.67%	MSH 8.00%	TCH -8.02%	BCM 11.60%	ITA -32.05%
4	SIP 3.53%	TCH -3.31%	CTS 5.76%	HVN -7.71%	REE 9.02%	DXS -23.72%
5	BMP 3.52%	LGC -2.50%	VCI 5.76%	AGG -7.62%	SBT 7.08%	VGC -20.45%

Top cổ phiếu Small cap	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
1	CSV 7.00%	TCR -6.99%	COM 12.92%	TMT -16.26%	CSV 44.55%	QCG -56.48%
2	VOS 6.77%	MCP -6.96%	FTS 11.74%	DAG -14.75%	IMP 25.01%	RDP -54.38%
3	CVT 6.73%	DAG -6.59%	VRC 11.37%	QCG -14.20%	HTG 22.90%	SMC -45.24%
4	SC5 5.29%	S4A -5.88%	SKG 10.00%	ADP -12.45%	BFC 20.59%	DAG -35.00%
5	VTO 4.91%	UIC -5.28%	ADS 9.13%	HHS -10.47%	TYA 20.09%	TV2 -34.18%

TỔNG HỢP CHỈ SỐ THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI, TỶ GIÁ VÀ HÀNG HÓA

	12/08/2024	(+/-%) 1 phiên	(+/-%) 7 phiên	(+/-%) 30 phiên
TTCK Toàn cầu				
DAX	17,726.47	0.02%	0.37%	-2.41%
Dow Jones	39,357.01	-0.36%	-0.96%	0.48%
FTSE 100	8,210.25	0.52%	0.43%	1.10%
Nikkei 225	35,025.00	0.56%	-8.13%	-11.52%
S&P 500	5,344.39	0.00%	-0.04%	-2.39%

Tỷ giá

	12/08/2024	(+/-%) 1 phiên	(+/-%) 7 phiên	(+/-%) 30 phiên
USD/VND	25,090.00	-0.18%	-0.50%	-1.41%
USD/JPY	146.59	-0.74%	-1.76%	-9.24%
GBP/USD	1.28	0.79%	0.79%	1.59%
EUR/USD	1.09	0.00%	0.93%	1.87%

Năng lượng

	Đơn vị	12/08/2024	(+/-%) 1 phiên	(+/-%) 7 phiên	(+/-%) 30 phiên
Dầu thô Brent	USD/Bbl	82.30	3.31%	7.15%	-4.57%
Khí tự nhiên	USD/MMBtu	2.16	0.93%	9.64%	-11.48%
Than	USD/T	146.75	0.51%	1.84%	10.96%

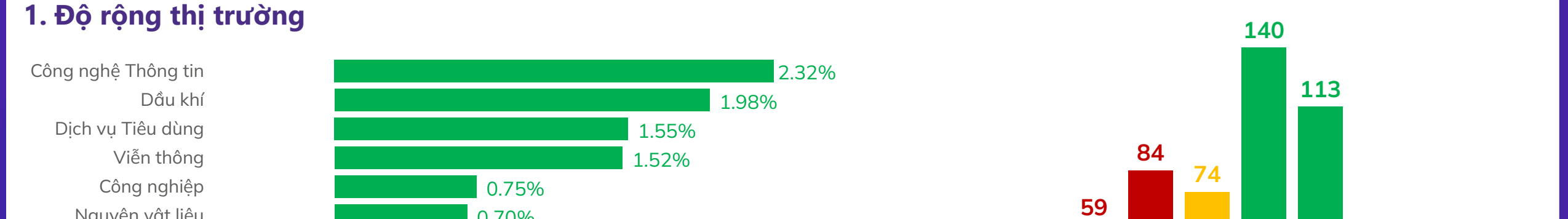
Kim loại và vật liệu xây dựng

	Đơn vị	12/08/2024	(+/-%) 1 phiên	(+/-%) 7 phiên	(+/-%) 30 phiên
Bạc	USD/t.oz	28.01	2.04%	-1.93%	-5.31%
Đồng	USD/Lbs	4.07	2.01%	-0.73%	-7.92%
Vàng	USD/t.oz	2,474.22	1.82%	1.31%	6.21%
Quặng sắt	USD/T	101.26	0.51%	-1.53%	-4.93%
Gỗ	USD/1000 board feet	523.77	-0.26%	3.83%	17.94%
Thép cuộn cán nóng	USD/T	678.00	-0.29%	-0.44%	1.19%
Thép	CNY/T	2,950.00	-1.67%	-1.83%	-12.10%

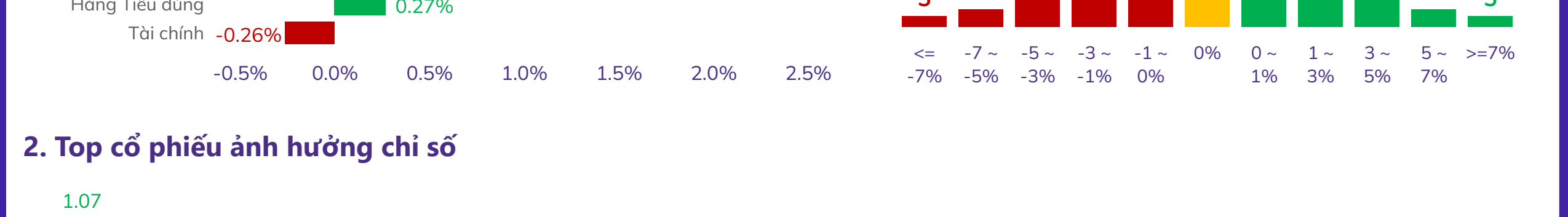
Nông nghiệp

	Đơn vị	12/08/2024	(+/-%) 1 phiên	(+/-%) 7 phiên	(+/-%) 30 phiên
Cà phê	USD/Lbs	241.84	3.84%	6.29%	-2.47%
Cao su	USD Cents / Kg	171.80	1.06%	4.37%	2.14%
Lợn hơi	USD/Lbs	90.03	0.26%	-2.35%	0.93%
Đường	USD/Lbs	18.33	-1.08%	1.72%	-6.72%
Lúa mì	USD/Bu	536.25	-1.15%	-0.51%	-9.15%

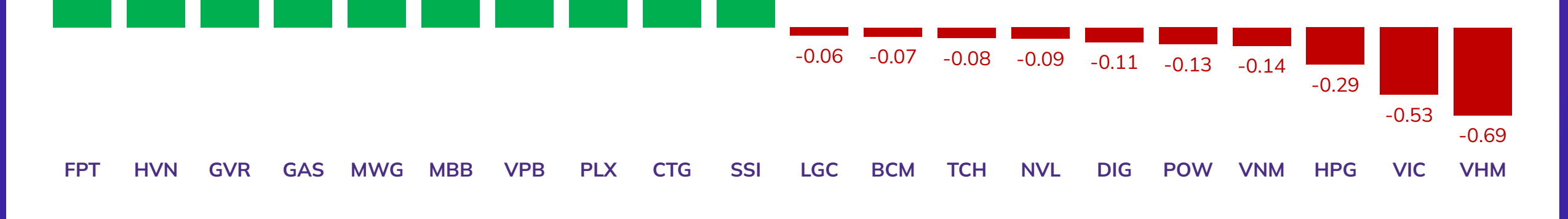
BIỂU ĐỒ TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG NGÀY 12/08/2024



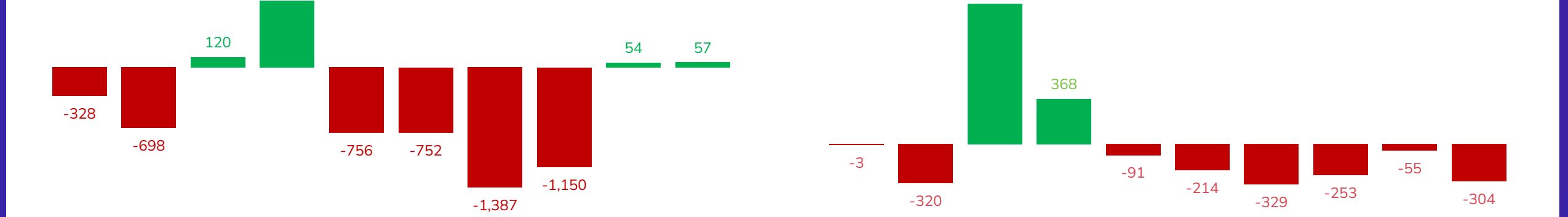
2. Top cổ phiếu ảnh hưởng chỉ số



3. GTGD ròng nước ngoài 10 phiên (tỷ VND)



4. GTGD ròng tự doanh 10 phiên (tỷ VND)



5. Top GTGD NĐT nước ngoài trong phiên

Top 5 mua	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
HDB	1,167,619	1,167,619
FPT	30,225	1,167,619
MWG	42,298	2,147,950
CTG	24,890	791,907
VJC	15,162	759,100

6. Top GTGD NĐT tự doanh trong phiên

Top 5 mua	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
VNM	15,307	210,900
VRE	5,036	286,600
E1VFN30	4,627	210,300
TNG	4,056	147,484

Top 5 bán

Top 5 bán	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
STB	-32,444	-1,167,619
TCB	-44,225	1,167,619
DGC	-45,225	-411,725
HPG	-5,225	759,100
VJC	-15,162	759,100

Trải nghiệm ngay ứng dụng ABS invest

Mở tài khoản để tham gia room tư vấn của Trung tâm tư vấn Đầu tư ABS

Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình

Địa chỉ: 36 P. Hoàng Cầu, Ô Chợ Dừa, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: 024 3562 4626 Ext: 151

Email: research@abs.vn

Website: ABS.VN

KHUYẾN CÁO

Báo cáo này được phát hành bởi Phòng Phân tích Đầu tư - Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình (ABS). Người sử dụng không được phép sao chép, chuyển giao, sửa đổi, đăng tải lên các phương tiện truyền thông mà không có sự đồng ý bằng văn bản của ABS.

Các thông tin, nhận định được ABS đưa ra dựa trên nguồn tin đáng tin cậy. Người sử dụng báo cáo cần tự chịu trách nhiệm khi sử dụng thông tin để ra quyết định mua, bán chứng khoán.

Giải thưởng

BEST STOCK TRADING APP

ABS INVEST

ỨNG DỤNG GIAO DỊCH CỔ PHIẾU

TÓT NHẤT VIỆT NAM 2023

Trao bởi Global Business Outlook 2023 (GBO 2023)